TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 26/6/2025
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hiệu

Bà Hoàng Thị Liễu

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Hoàng Thị Lành, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh: Bà Nguyễn Thị Kim Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 55/2025/QĐ-ST ngày 21 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1978; HKTT: Khu I, phường ĐC, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Chị Ngô Thị Kim H, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu I, phường ĐC, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh. Hiện trú tại: Hồng Kông. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn anh Nguyễn Tiến H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Ngô Thị Kim H được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 13/9/2013 tại Ủy ban nhân dân phường ĐC, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi cưới, ban đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Năm 2018, chị H tự ý đi nước ngoài, không có sự đồng ý của anh. Năm 2024 chị H có về Việt Nam thì vợ chồng đã bàn chuyện xin ly hôn vì không còn tình cảm. Đến nay anh và chị H đã ly thân được gần 10 năm, tình cảm không còn và không thể hàn gắn được. Vì vậy, anh đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết cho anh được ly hôn chị Ngô Thị Kim H.

- Con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, vợ chồng có 01 con là cháu Nguyễn Thị ĐT, sinh ngày 3/8/2010. Hiện nay cháu đang ở với anh, khi ly hôn anh đề được trực tiếp nuôi cháu Trang và không đề nghị chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Bị đơn là chị Ngô Thị Kim H* hiện đang sinh sống tại Hồng Kông (Trung Quốc) nên không tiến hành lấy lời khai được.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã làm việc với ông Ngô Thế Phú là bố đẻ chị H được biết chị H có trao đổi quan điểm với ông Phú như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Kim H và anh Nguyễn Tiến Hiệp tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 13/9/2013 tại Ủy ban nhân dân phường ĐC, thành phố Bắc Ninh. Ban đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc. Năm 2018, chị H đi nước ngoài lao động, thỉnh thoảng có về thăm gia đình. Về mâu thuẫn vợ chồng thì ông không nắm được. Nay anh Hiệp có đề nghị ly hôn chị Ngô Thị Kim Hoàn thì quan điểm của chị Hoàn là đồng ý ly hôn.

- Con chung: Vợ chồng có 01 con là cháu Nguyễn Thị ĐT, sinh ngày 3/8/2010. Hiện nay cháu đang ở với anh H nên khi ly hôn chị Hoàn đồng ý để anh H nuôi cháu Trang và vợ chồng tự thoả thuận về cấp dưỡng nuôi con, không đề nghị tòa án giải quyết.

- Tài sản chung, công nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn hiện đang sinh sống và lao động tại Hồng Kông nên Hội đồng xét xử không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn anh Nguyễn Thế H đề nghị xét xử vắng mặt, chị Ngô Thị Kim H đã được tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử từ lúc thụ lý vụ án đến lúc Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án, Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, 35, 37, 38, 146, 147, 227, 228, 271, 266, 273, 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Cho anh Nguyễn Thế H được ly hôn chị Ngô Thị Kim H.

Con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Đoan Trang, sinh ngày 3/8/2010 cho anh Nguyễn Thế H trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con: Không giải quyết.

Tài sản chung và công nợ: Không xem xét giải quyết.

- Án phí: Anh Nguyễn Thế H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Thủ tục tố tụng:

- Quan hệ tranh chấp: Anh Nguyễn Tiến H đề nghị Tòa án xem xét cho được ly hôn với chị Ngô Thị Kim H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thì quan hệ tranh chấp trong vụ án được xác định là "Tranh chấp hôn nhân và gia đình".

- Thẩm quyền giải quyết: Anh Nguyễn Tiến H đề nghị ly hôn chị Ngô Thị Kim H có hộ khẩu thường trú tại khu 1, phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; tại thời điểm thụ lý vụ án chị Ngô Thị Kim H đang lao động tại Trung Quốc. Tòa án đã tiến hành xác minh thông tin về thời gian xuất nhập cảnh tại phòng quản lý xuất nhập cảnh - công an tỉnh Bắc Ninh được biết, chị Ngô Thị Kim H đã xuất cảnh lần gần nhất là ngày 09/05/2024 qua cửa khẩu Móng Cái và hiện chưa có thông tin nhập cảnh trở lại Việt Nam. Căn cứ khoản 3 Điều 35, Điều 37, Điều 38 Bộ luật Tố tụng dân sự thì tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Việc tham gia tố tụng của các đương sự: Anh Nguyễn Tiến H đề nghị được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và chị Ngô Thị Kim H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Nội dung vụ án:

- Quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tiến H và chị Ngô Thị Kim H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 13.9.2013 tại Ủy ban nhân dân phường ĐC, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh nên đảm bảo mọi điều kiện kết hôn theo luật định. Vì vậy, quan hệ hôn nhân của anh H và chị H là hợp pháp.

Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân từ đó đến nay, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, tình cảm không còn. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có làm

việc với ông Ngô Tiến P là bố đẻ chị Hường thì được biết chị Hường cũng có quan điểm đồng ý ly hôn đối với anh Nguyễn Tiến H.

Xét thấy, tình trạng hôn nhân của anh H chị H trở nên trầm trọng, cuộc sống chung không hạnh phúc.Vì vậy yêu cầu ly hôn của anh H là có căn cứ, phù hợp với thực tế cuộc sống vợ chồng nên được chấp nhận.

- Con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị ĐT, sinh ngày 3/8/2010. Hiện nay cháu đang ở với anh H, khi ly hôn anh H đề nghị được trực tiếp nuôi cháu Trang và cháu Tramg cũng có nguyện vọng được ở với bố. Vì vậy, cần giao con chung cho anh H nuôi dưỡng là phù hợp.

Cấp dưỡng con: Do anh H không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Tài sản chung và công nợ: Do các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Án phí: Anh Nguyễn Tiến H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 37, 38, 146, 147, 227, 228, 271, 273, 479 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Tiến H.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Tiến H được ly hôn chị Ngô Thị Kim H.

- Con chung: Giao cháu Nguyễn Thị ĐT, sinh ngày 3/8/2010 cho Nguyễn Tiến H trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 6/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Cấp dưỡng nuôi con: Không giải quyết.

Chị Ngô Thị Kim H được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Tài sản chung và công nợ: Không giải quyết.

2. Án phí: Anh Nguyễn Tiến H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Nguyễn Tiến H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000284 ngày 11/11/2024 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bắc Ninh.

3. Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày và bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày

bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Trần Văn Hiệu – Hoàng Thị Liễu	**Nguyễn Tuyết Mai**

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- UBND phường Đáp Cầu, Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuyết Mai